TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2024/QĐCNTTLH	*Thị xã Kỳ Anh, ngày 28 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện ông Trần Xuân A và người bị kiện bà Lê Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của ông Trần Xuân A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông **Trần Xuân A**, sinh năm: 1954; căn cước công dân số: 042054006018; Cấp ngày: 20/3/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người bị kiện: Bà **Lê Thị B**, sinh năm: 1972; căn cước công dân số: 042172001435; Cấp ngày: 10/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án như sau: Đơn khởi kiện về việc ly hôn (01 trang – Bản gốc); Giấy chứng nhận kết hôn(01 trang-Bản gốc); căn cước công dân và xác nhận thông tin nơi cư trú của người khởi kiện và người bị kiện (03 trang – bản photo chứng thực); Giấy khai sinh con và đơn nguyện vọng (02 trang-Bản sao); Bản tự khai của của người khởi kiện và người bị kiện (06 trang – Bản gốc); BB ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/8/2024 (01 trang - Bản gốc).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Xuân A và bà Lê Thị B thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung:* Ông Trần Xuân A và bà Lê Thị B thống nhất giao con chung là cháu Trần Lê Gia B1, sinh ngày: 30/7/2010 cho bà Lê Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Xuân A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Lê Thị B mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi cháu Trần Lê Gia B1 đủ tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai ngăn cấm cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

1.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Trần Xuân A và bà Lê Thị B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo,

kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh;
- Ông Trần Xuân Anh;
- Bà Lê Thị Bảy;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ việc.

Đinh Văn Tư